**LÍ LỊCH KHOA HỌC**

I. LÍ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: Đặng Kim Khánh Ly Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 20/12/1979 Nơi sinh: Hà Nội

Quê quán: Nam Định Dân tộc: Kinh

Học vị cao nhất: Tiến sỹ Năm, nước nhận học vị: 2017, Việt Nam

Ch***(Dùng cho cán bộ tham gia đào tạo đại học ở Đại học Quốc gia Hà Nội)***

ức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:

Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Trưởng Khoa Xã hội học

Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Khoa Xã hội học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc Gia Hà Nội

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: Số 2 phố Võng Thị, Phường Bưởi, Quận Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại liên hệ: CQ: 02438582540 DĐ: 0915898118 Email: dkkly79@yahoo.com; lydangusshhanoi@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. **Đại học:**

Hệ đào tạo: Chính quy

Nơi đào tạo: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc Gia Hà Nội

Ngành học: Xã hội học

Nước đào tạo: Việt Nam Năm tốt nghiệp: 2001

1. **Sau đại học**
* Thạc sĩ chuyên ngành: Xã hội học Năm cấp bằng: 2006

Nơi đào tạo: Viện Xã hội học, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam phối hợp liên kết với Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc Gia Hà Nội

* Tiến sĩ chuyên ngành: Xã hội học Năm cấp bằng: 2017

Nơi đào tạo: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc Gia Hà Nội

* Tên luận án: Quan hệ xã hội trong việc tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe của người dân tại bệnh viện công hiện nay (Nghiên cứu trường hợp một bệnh viện công tại Hà Nội)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3. Ngoại ngữ:** | 1. Tiếng Anh | Mức độ sử dụng: B2 |

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nơi công tác** | **Công việc đảm nhiệm** |
| 10/2001- 8/2005 | Viện Xã hội học, Viện Hàn Lâm Khoa học Xã hội Việt Nam | Nghiên cứu viên |
| 9/2005 - 8/2006 | Trung tâm Dân số và Công tác xã hội, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội | Nghiên cứu viên |
| 8/2006 – nay | Khoa Xã hội học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội | Giảng viên, Trưởng Khoa |

**IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài nghiên cứu** | **Năm bắt đầu/Năm hoàn thành** | **Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)** | **Trách nhiệm tham gia trong đề tài** |
|  | Sức khỏe và hành vi đi tìm sức khỏe của người dân nông thôn | 2001 | Đề tài cấp Viện Xã hội học, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam | Thành viên |
|  | Phòng chống và lạm dụng chất gây nghiện tại Hà Nội  | 2001 | Dự án của tổ chức WHO, UNDP, MDRC | Thành viên |
|  | Nghiên cứu đánh giá tác động của dự án đào tạo công nghệ thông tin ở Việt Nam  | 2001 | Dự án do Viện Công nghệ Thông tin (VITTI) và Viện Xã hội học, Viện KHXH Việt Nam | Thành viên |
|  | Nhu cầu giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản của học sinh trung học cơ sở Hà Nội | 2001 | Đề tài cấp Viện Xã hội học Viện Khoa học Xã hội Việt Nam | Thành viên |
|  | Nâng cao năng lực nghiên cứu dân số và sức khỏe sinh sản tại Quỳnh Lưu, Nghệ An | 2002 | Dự án của Ủy Ban Dân số Gia đình và Trẻ em phối hợp với Trường ĐH Copenhaghen, Đan Mạch | Thành viên |
|  | Dự án Bước đệm | 2002 | CARE quốc tế và Viện Xã hội học, Viện Khoa học Xã hội Việt Nam | Thành viên |
|  | Tìm hiểu sự phân biệt kỳ thị đối với người nhiễm HIV tại Hà Nội | 2002 | Dự án của Ủy ban phòng chống AIDS | Thành viên |
|  | Đánh giá ảnh hưởng của điện khí hóa nông thôn  | 2002 | Dự án củaViện Xã hội học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam do World Bank tài trợ | Thành viên |
|  | Dự án Làm mẹ an toàn  | 2002 | Bộ Y tế | Thành viên |
|  | Một tiếp cận xã hội học thể dục thể thao  | 2002 | Đề tài cấp Viện xã hội học, Viện Khoa học xã hội Việt Nam | Thành viên |
|  | Quan hệ xã hội trong bệnh viện và ảnh hưởng của nó đến chất lượng cung cầu dịch vụ khám chữa bệnh hiện nay | 2003 | Đề tài cấp Bộ Y tế 1943/QĐ-BYT | Thư ký đề tài |
|  | Xây dựng tiêu chí đánh giá chất lượng kết quả nghiên cứu khoa học nhóm ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn của cán bộ Đại học Quốc gia Hà Nội | 2007 - 2009 | Đề tài cấp ĐHQG | Thành viên |
|  | Nâng cao năng lực hoạch định và phân tích chính sách cho các tổ chức chính trị - xã hội ở Việt Nam/ Enhancing the capacity in policy making and analysis of political and social organizations in Vietnam | 2008 - 2013 | Dự án quốc tế do Quỹ Rosa Luxemburg Stifftung | Thành viên |
|  | Dự án Cải cách chính sách giáo dục ở Việt Nam/ Education Policy Reform in Vietnam | 2009 – 2012 | Dự án quốc tế do Quỹ Rosa Luxemburg Stifftung | Thành viên |
|  | Nghiên cứu, phân tích hệ thống khoa học, công nghệ và đổi mới/sáng tạo Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế về Khoa học và Công nghệ, Chủ nhiệm đề tài nhánh | 2014 - 2016 | Cấp Nhà nước, KX06.06/11-15 | Chủ nhiệm đề tài nhánh |
|  | Nghiên cứu kinh nghiệm về tổ chức và hoạt động chuyển giao công nghệ (CGCN) của Australia, đề xuất mô hình tổ chức và hoạt động CGCN phù hợp cho Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế. | 2014 - 2016 | Đề tài Nghị định thư với Australia  | Thư ký đề tài |
|  | Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về xã hội hóa hoạt động KH&CN tỉnh Hà Nam | 2014 - 2016 | Đề tài Cấp Tỉnh Hà Nam | Thành viên đề tài, Chủ nhiệm Nội dung 4 |
|  | Yêu cầu của nhà tuyển dụng về những kỹ năng cơ bản đối với sinh viên tốt nghiệp đại học các ngành Khoa học xã hội và nhân văn | 2013-2015 | Đề tài cấp ĐHQGHNMã số : QGTĐ.13.20 | Thư ký đề tài |
|  | Chính sách quản lý di động xã hội đối với nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế. | 2016 - 2018 | Đề tài cấp nhà nước KX.01.01/16-20 | Thư ký đề tài |
|  | Nghiên cứu thực trạng và đề xuất chính sách, giải pháp nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp Việt Nam | 2017 - 2020 | Đề tài cấp nhà nước KX.01.25/16-20 | Thành viên đề tài |
|  | Thực hiện quyền An sinh xã hội của người dân thông qua hoạt động công tác xã hội chuyên nghiệp | 2018-2020 | Đề tài cấp nhà nước KX.01.36/16-20 | Thành viên tham gia |
|  | Tác động của biến đổi xã hội đến ổn định và phát triển vùng dân tộc thiểu số nước ta hiện nay | 2018 -2020 | Đề tài cấp nhà nướcCTDT/16-20  | Thành viên tham gia |
|  | Nghiên cứu đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp gia tăng đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện trong khu vực phi chính thức tại thành phố Hà Nội hiện nay | 2018 -2020 | Đề tài cấp ĐHQGHNMã số: QG.18.43 | Thành viên đề tài |
|  | Ứng xử của người Việt Nam hiện nay trong các không gian công cộng | 2018 - 2020 | Đề tài cấp nhà nước KX.01.48/16-20 | Thành viên đề tài |
|  | Nghiên cứu và xây dựng Bộ Địa chí Quốc gia Việt Nam: Tập Hành chính | 2019-2021 | Nhiệm KH&CN ĐB cấp QG “Xây dựng bộ địa chí quốc gia Việt Nam”Mã số: NVQC.19.03 | Thành viên đề tài |
|  | Thực trạng chính sách đào tạo hỗ trợ việc làm đối với thanh niên khuyết tật các dân tộc thiểu số ở tỉnh Hoà Bình | 2019 - 2021 | Đề tài cấp ĐHQGHNMã số QG. 16.26 | Thành viên đề tài |
|  | Nhận diện những rào cản và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động công tác xã hội trong bệnh viện công ở Việt Nam hiện nay | 2020 - 2023 | Đề tài cấp ĐHQGHNMã số QG.20.33 | Chủ nhiệm đề tài |

1. **Các công trình khoa học đã công bố: (tên công trình, năm công bố, nơi công bố...)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | **Năm công bố** | **Tên tạp chí** | **Tác giả chính/đồng tác giả** | **Tạp chí danh mục ISI/Scopus/khác** |
|  | Một tiếp cận văn hóa khi nghiên cứu xung đột trong các gia đình trẻ ở Hà Nội | 2004 | Tạp chí Gia đình và Xã hội  | Tác giả  | Tạp chí Gia đình và Xã hội  |
|  | Tiếp cận xã hội học trong nghiên cứu và phân tích chính sách  | 2008 | Kỷ yếu HTQT “Trao đổi kinh nghiệm đào tạo, nghiên cứu và hoạch định chính sách trong thời kỳ hội nhập”, NXB Lao động  | Đồng tác giả | Kỷ yếu Hội thảo quốc tế |
|  | Bình đẳng giới trong xã hội dân sự | 11/2009 | Kỷ yếu HTQT “Vai trò công dân trong quá trình hoạch định chính sách”, NXB Lao động  | Đồng tác giả | Kỷ yếu Hội thảo quốc tế |
|  | Đào tạo nhân lực Khoa học trong lĩnh vực Công tác xã hội, một nhu cầu cấp thiết | 6/2010 | Tạp chí Hoạt động Khoa học  | Tác giả  | Tạp chí Hoạt động Khoa học |
|  | Nguồn nhân lực Công tác xã hội và nhu cầu đào tạo | 2010 | Kỷ yếu Hội thảo cấp nhà nước Nghị định thư số 45/2010/HD – NĐT tháng 7/2010, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội | Tác giả  | Kỷ yếu Hội thảo đề tài cấp Nhà nước |
|  | Goverment Structure reform and the impact to the economy development of Vietnam | 2011 | The 4th Biennial KSASA International Symposium, 18th-20th Jan 2011, Jakarta, Indonesia (English) | Đồng tác giả | Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế |
|  | Định hướng phát triển mô hình công tác xã hội chuyên nghiệp trong bệnh viện ở Việt Nam hiện nay | 2011 | Kỷ yếu Hội thảo cấp nhà nước Nghị định thư số 45/2010/HD – NĐT | Tác giả  | Kỷ yếu Hội thảo cấp nhà nước Nghị định thư số 45/2010/HD – NĐT |
|  | Tăng cường đào tạo kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng mềm trong lĩnh vực công tác xã hội, một giải pháp gắn kết giữa đào tạo và thị trường lao động trong giai đoạn hiện nay | 2011 | Kỷ yếu hội thảo Quốc tế “20 năm Khoa Xã hội học – thành tựu và thách thức”, NXB. ĐHQG Hà Nội. ISBN: 978-604-62-0588-3 | Tác giả  | Kỷ yếu hội thảo quốc gia |
|  | Quan hệ xã hội trong bệnh viện: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn hiện nay | 2011 | Sách chuyên khảo “Những vấn đề xã hội học trong sự biến đổi xã hội”, Sách chuyên khảo, NXB.ĐHQG Hà Nội. ISBN:978-604-62-0594-4 | Tác giả  | Sách chuyên khảo của NXB ĐHQG Hà Nội |
|  | Định hướng vai trò của nhân viên công tác xã hội trong bệnh viện ở Việt Nam hiện nay | 2012 | Kỷ yếu Hội thảo “Chia sẻ Kinh nghiệm Quốc tế về An sinh xã hội và Công tác xã hội, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2012 | Đồng tác giả | Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế |
|  | Công tác xã hội trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe ở Cuba, bài học kinh nghiệm về đào tạo nhân lực công tác xã hội y tế cho Việt Nam | 2014 | Sách chuyên khảo Quá trình phát triển kinh tế - xã hội của hai nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cuba, Nhà xuất bản thế giới. | Tác giả  | Sách chuyên khảo tại NXB Thế giới |
|  | Định hướng phát triển nguồn nhân lực làm công tác xã hội trong lĩnh vực y tế (kinh nghiệm từ Cuba) | 2015 | Tạp chí Nghiên cứu con người Số 5 (2015) | Tác giả  | Tạp chí Nghiên cứu con người |
|  | Sự phát triển an sinh xã hội và phúc lợi xã hội ở Việt Nam và vai trò của nhà nước trong việc xây dựng hệ thống an sinh xã hội và phúc lợi xã hội | 2015 | Sách tham khảo: “Vai trò và đóng góp của nhà nước trong quá trình phát triển của hai quốc gia Việt Nam và Cu ba” Nhà xuất bản thế giới. | Đồng tác giả | Sách tham khảo tại NXB Thế giới |
|  | Tổng quan nghiên cứu về hệ thống khoa học, công nghệ và đổi mới/sáng tạo | 2015 | Sách tham khảo “Hệ thống khoa học, công nghệ và đổi mới ở Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế”, Nhà xuất bản thế giới. | Đồng tác giả | Sách tham khảo tại NXB Thế giới |
|  | Định hướng chính sách tài chính nhằm thúc đẩy ứng dụng công nghệ thích hợp trong đầu tư trạm ép rác kín tại thành phố Hồ Chí Minh | 2015 | sách tham khảo : Hệ thống khoa học, công nghệ và đổi mới ở Việt Nam trong xu thế hội nhập quốc tế, Nhà xuất bản thế giới 2015 | Đồng tác giả |  |
|  | Hoạt động công tác xã hội trong bệnh viện với việc đáp ứng nhu cầu của bệnh nhân và người nhà bệnh nhân | 2016 | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế “Nâng cao chất lượng đào tạo công tác xã hội với chuyên nghiệp hóa dịch vụ công tác xã hội”, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, | Đồng tác giả | Kỷ yếu Hội thảo quốc tế |
|  | Sức khỏe và xã hội: nội dung và khoảng trống trong nghiên cứu hiện nay, | 2016 | Tạp chí Xã hội học số 1 (133), 2016 | Tác giả  | Tạp chí Xã hội học |
|  | Policy Analysis Approaches in Implementing the Ecological Engineering in Vietnam: Experiences from LEGATO - An Interdisciplinary Project | 2016 | ISSN 0866-8612, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, chuyên san Nghiên cứu chính sách và quản lý, Vol 32, no 1, 49, 2016. | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, chuyên san Nghiên cứu chính sách và quản lý |
|  | Hòa nhập xã hội cho các nhóm dễ bị tổn thương: Kinh nghiệm từ Hàn Quốc | 2017 | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc tế “Phát triển hòa nhập xã hội dựa vào cộng đồng: cơ hội và thách thức”, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh | Đồng tác giả | Kỷ yếu Hội thảo quốc tế |
|  | Quan hệ xã hội với hành vi tìm kiếm các dịch vụ chăm sóc sức khỏe của người dân tại bệnh viện công hiện nay | 2018 | Tạp chí Xã hội học số 1 (141), 2018 | Tác giả  | Tạp chí Xã hội học |
|  | Science and technology in the rising trend of intergration and globalization: a case study of Vietnam  | 2018 | Economy and forecasting scientific Journal, Institute for Economics and Forecasting, National Academy of Sciences of Ukraine, No (4) 2018 (ISSN 1605-7988; p.81) | Đồng tác giả | Tạp chí quốc tế |
|  | Di động xã hội nguồn nhân lực KH&CN chất lượng cao trong các trường Đại học (Nghiên cứu trường hợp ĐHQGHN và ĐHQGTPHCM | 2019 | Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, chuyên san Nghiên cứu chính sách và Quản lý số 35 (1).2019 (ISSN 0866-8612; tr43) | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, chuyên san Nghiên cứu chính sách |
|  | Vận dụng lý thuyết di động xã hội trong quản lý nguồn nhân lực Khoa học và Công nghệ chất lượng cao thích ứng với bối cảnh công nghệ 4.0 | 2019 | Tạp chí Khoa học và công nghệ Việt Nam số 61 (4), 2019, (ISSN 1859-4794; tr24) | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học và công nghệ Việt Nam |
|  | Tobacco and alcohol use among ethnic minorities in Vietnam, Asian Pacific Journal of Public Health  | 7/2020 | Asian Pacific Journal of Public Health, Volume: 32, 2020, issue: 8, page(s): 387-397 | Đồng tác giả | Scopus |
|  | Chuyển đổi sinh thái và xã hội: Sự dịch chuyển trong tiếp cận nghiên cứu và áp dụng tại Việt Nam   | 10/2020 | Bài viết trong sách “Triển vọng về chuyển đổi kinh tế, sinh thái và xã hội tại Việt Nam: Từ thực tiễn đến chính sách, Nhà xuất bản thế giới, 2020(tr 390-408) | Đồng tác giả | Sách chuyên khảo của NXB Thế Giới |
|  | Patterns of behavioral risk factors for non-communicable diseases in Vietnam: A narrative scoping review  | 11/2020 | Health Psychology open, Volume 7, 2020 issue: 2 | Đồng tác giả | Scopus |
|  | Anxiety among the Vietnamese Population during the COVID-19 Pandemic: Implications for Social Work Practice  | 1/2021 | Social work in public health, Volume 36, 2021 issue: 2, 142-149 | Đồng tác giả | Scopus |
|  | Ethnic minority youth with disabilities in Vietnam: needs, policies and services in vocational training and job-seeking  | 4/2021 | SYLWAN, 165(4). ISI Indexed, p 471 - 488 | Đồng tác giả | Scopus |
|  | Policy response for disadvantaged groups during the COVID-19 pandemic: Vietnam experiences | 6/2021 | International Social Work, Sage journals,3 June 2021 SSCI/ISI/Scopus,Q2, IF: 0,88 | Đồng tác giả | ISI, Q2 |
|  | Khả năng đáp ứng của các dịch vụ công tác xã hội bệnh viện với nhu cầu của người bệnh tại bệnh viện tuyến trung ương và địa phương hiện nay | 2021 | Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, tập 7, số 2b, 2021 (ISSN 2354-1172) trang 238. | Tác giả  | Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn |
|  | Nhận diện những rào cản trong thực hiện chính sách phát triển nhân lực công tác xã hội chuyên nghiệp tron**g bệnh viện hiện nay** | 2021 | Tạp chí Khoa học Nghiên cứu chính sách và Quản lý số 37 (4).2021 (ISSN 2615-9295; e-ISSN 2588 - 1116; tr 58. | Tác giả  | Tạp chí Khoa học Nghiên cứu chính sách và Quản lý |
|  | Chính sách và rào cản quy định đào tạo, bồi dưỡng nhân viên công tác xã hội tại bệnh viện  | 2021 | Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Dịch vụ Công tác xã hội trong bệnh viện, Trường Đại học Lao động xã hội, cơ sở 2 thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Tài chính, 11/2021, ISBN: 978-604-79-2938-2 (trang 68) | Đồng tác giả | Kỷ yếu Hội thảo trong nước |
|  | Anxiety among hospital social worker in Ho Chi Minh City, Vietnam during the COVID-19 pandemic: Suggestions for social work administration | 2022 | International Journal of Mental Health, Routledge Taylor & Francis Group, 12 June 2022 | Đồng tác giả | Scopus |
|  | Social work services for Children at Vietnam’s Hospital: A Qualitative Study | 2022 | Journal of Social Service Research, Taylor & Francis online | Đồng tác giả | Scopus |

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của****cơ quan chủ quản** | *Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2022***Người khai kí tên****TS. Đặng Kim Khánh Ly** |